



Tài trợ cho hoạt động nghiên cứu khoa học và công nghệ chung với nước ngoài



MỤC LỤC

2

- Nhiệm vụ hợp tác KH&CN theo Nghị định thư
- Trình tự xem xét, phê duyệt
- Giới thiệu về Chương trình kinh tế sinh học và Chương trình y tế, phát triển đô thị bền vững với CHLB Đức



Nhiệm vụ Nghị định thư

3

- Từ năm 2000, Bộ KH&CN giành một phần kinh phí từ ngân sách sự nghiệp khoa học để hỗ trợ các nhiệm vụ nghiên cứu chung hợp tác với nước ngoài.
- Tổng số nhiệm vụ đến nay: trên 700 đề tài, dự án
- Tổng kinh phí hỗ trợ: trên 1.200 tỷ VND
- Các đối tác chính: CHLB Đức (72), LB Nga (50), Hàn Quốc (51), Nhật Bản (40), Italia (36), Mỹ (30), CH Pháp (29), Trung Quốc (28), Đài Loan (21) .v.v.



Nhiệm vụ Nghị định thư

4

- Là những nhiệm vụ được cam kết trong:
 - Các văn bản thoả thuận của lãnh đạo Đảng và Nhà nước với các đối tác nước ngoài về KH&CN;
 - Các Biên bản cuộc họp Ủy ban, Tiểu ban hợp tác về KH&CN;
 - Các văn bản thoả thuận về hợp tác KH&CN do Bộ KH&CN ký với đối tác nước ngoài.



Nhiệm vụ Nghị định thư

5

- Yêu cầu đối với nhiệm vụ Nghị định thư:
 - Giải quyết những vấn đề về KH&CN cấp thiết của Việt Nam một cách hiệu quả về kinh tế, hạ tầng nghiên cứu, đào tạo nhân lực KH&CN theo tiêu chuẩn tiên tiến của khu vực và thế giới.
 - Tìm kiếm và hướng tới làm chủ hoặc tạo ra công nghệ mới, tiên tiến có tính đột phá, góp phần tạo ra sản phẩm mới, ngành sản xuất mới.
 - Tăng cường năng lực và hiệu quả quản lý KH&CN.



Trình tự xem xét, phê duyệt

6

Trình tự gồm (Thông tư số 12/2014 của Bộ KH&CN):

1. Xác định nhiệm vụ

- Nộp hồ sơ đề xuất nhiệm vụ
- Tổ chức xác định nhiệm vụ
- Phê duyệt danh mục, đăng công bố tuyển chọn

2. Tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện

- Nộp hồ sơ tham gia tuyển chọn
- Tổ chức tuyển chọn
- Công bố kết quả

3. Thẩm định tài chính, phê duyệt, ký hợp đồng thực hiện



Trình tự xem xét, phê duyệt

7

1. Xác định nhiệm vụ (1)

Đề xuất nhiệm vụ theo thông báo kêu gọi hoặc theo hướng dẫn kế hoạch hằng năm.

Hồ sơ đề xuất gồm:

- 1. Công văn đề xuất đặt hàng nhiệm vụ NĐT của bộ, ngành và địa phương (do Lãnh đạo bộ, ngành, địa phương ký);
- 2. Thuyết minh Đề cương nhiệm vụ Nghị định thư theo mẫu (Mẫu 1, Thông tư 12/2014 của Bộ KH&CN).
- 3. Văn bản trao đổi/thỏa thuận hợp tác giữa cơ quan chủ trì của Việt Nam với đối tác nước ngoài trong việc thực hiện các nội dung hợp tác.



Trình tự xem xét, phê duyệt

8

1. Xác định nhiệm vụ (2)

- Bộ KH&CN cùng với đối tác nước ngoài rà soát hồ sơ nhận được (đầy đủ hồ sơ, phù hợp lĩnh vực kêu gọi v.v.). Loại hồ sơ không đáp ứng yêu cầu.
- Bộ KH&CN tổ chức Hội đồng khoa học cấp nhà nước xác định nhiệm vụ đối với các hồ sơ đạt yêu cầu.
- Hội đồng gồm 9 thành viên (6 nhà khoa học, 3 thành viên từ cơ quan quản lý, đơn vị sử dụng kết quả).



Trình tự xem xét, phê duyệt

9

1. Xác định nhiệm vụ (3)

Tiêu chí đánh giá của Hội đồng:

- Đánh giá đáp ứng được yêu cầu của nhiệm vụ Nghị định thư theo Thông tư 12 và Thông báo đề xuất của Bộ KH&CN.
- Đánh giá tính cấp thiết phải hợp tác với đối tác nước ngoài để giải quyết vấn đề đặt ra.
- Đánh giá tính khả thi của việc hình thành nhiệm vụ Nghị định thư dựa trên tên, mục tiêu, nội dung, yêu cầu sản phẩm, đối tác nước ngoài của đề xuất



Trình tự xem xét, phê duyệt

10

1. Xác định nhiệm vụ (4)

- Đối với các hồ sơ được đánh giá “Đạt”, Bộ KH&CN tiến hành rà soát, đối chiếu với đối tác nước ngoài và ra quyết định phê duyệt danh mục (gồm tên nhiệm vụ, mục tiêu, sản phẩm dự kiến).
- Đăng trên website của Bộ KH&CN để tuyển chọn cá nhân và tổ chức chủ trì thực hiện.



Trình tự xem xét, phê duyệt

11

2. Tuyển chọn các nhân, tổ chức chủ trì thực hiện (1)

Các nhà khoa học nộp hồ sơ tham gia tuyển chọn trong thời hạn ghi trong thông báo của Bộ KH&CN

Nộp hồ sơ tham gia tuyển chọn

1. Thuyết minh nhiệm vụ Nghị định thư được xây dựng theo Mẫu 3 TT 12/2014

2. Bản thỏa thuận giữa tổ chức đăng ký chủ trì với đối tác nước ngoài về các nội dung chính; dự kiến kế hoạch thực hiện; nguyên tắc chia sẻ kết quả nghiên cứu và nguồn lực thực hiện

3. Các tài liệu khác theo quy định tại Điều 8 TT 12/2014.



Trình tự xem xét, phê duyệt

12

2. Tuyển chọn các nhân, tổ chức chủ trì thực hiện (2)

- Đối với hồ sơ hợp lệ, Bộ KH&CN tổ chức Hội đồng KH cấp nhà nước để tuyển chọn
- Hội đồng gồm 9 thành viên (6 nhà khoa học, 3 thành viên từ cơ quan quản lý, đơn vị sử dụng kết quả).
- Hội đồng đánh giá và chấm điểm theo quy định và tuyển chọn cá nhân làm chủ nhiệm và tổ chức chủ trì nhiệm vụ NĐT.



Trình tự xem xét, phê duyệt

13

3. Thẩm định kinh phí

- Tổ chức chủ trì và cá nhân chủ nhiệm trúng tuyển hoàn thiện hồ sơ theo góp ý của Hội đồng và gửi lại Bộ KH&CN để thẩm định kinh phí.
- Bộ KH&CN tổ chức thẩm định kinh phí. Tổ thẩm định kinh phí gồm 3 người (Lãnh đạo Vụ HTQT, Lãnh đạo VPCTKH&CN quốc gia, thành viên Hội đồng tuyển chọn).
- Tổ chức chủ trì và cá nhân chủ nhiệm hoàn thiện hồ sơ.



Trình tự xem xét, phê duyệt

14

3. Phê duyệt và ký hợp đồng thực hiện

- Bộ trưởng Bộ KH&CN ra quyết định phê duyệt nhiệm vụ Nghị định thư được cấp kinh phí thực hiện từ ngân sách sự nghiệp KH&CN.
- Bộ Khoa học và Công nghệ ký hợp đồng với tổ chức chủ trì và chủ nhiệm nhiệm vụ để thực hiện nhiệm vụ Nghị định thư đã được phê duyệt.
- Tổ chức thực hiện nhiệm vụ theo Thuyết minh và các quy định hiện hành.



Chương trình Bioeconomy

15

Chương trình kinh tế sinh học



Chương trình Bioeconomy

16

Mục đích của Chương trình:

Tài trợ cho các đề tài/dự án hợp tác nghiên cứu và phát triển giữa Việt Nam và Đức, có đóng góp quan trọng vào một trong các lĩnh vực sau đây:

- An ninh lương thực toàn cầu
- Đảm bảo sản xuất nông nghiệp bền vững
- Sản xuất các sản phẩm thực phẩm an toàn và đảm bảo sức khỏe
- Sử dụng tài nguyên tái tạo trong công nghiệp
- Phát triển nguồn năng lượng dựa trên sinh khối



Chương trình Bioeconomy

17

Kinh phí thực hiện nhiệm vụ:

Bộ KH&CN và BMBF sẽ độc lập đánh giá các đề xuất đề tài/dự án và thống nhất kết quả với nhau. Các đề xuất có kết quả đánh giá tốt có thể được hai Bộ cùng cấp kinh phí thực hiện tùy theo khả năng và cơ chế tài chính của mỗi nước.

- Kinh phí có thể được xem xét cấp cho các khoản sau:
 - Thuê khoán chuyên môn
 - Nguyên vật liệu năng lượng
 - Các thiết bị nghiên cứu nhỏ
 - Chi phí đoàn ra, đoàn vào
 - Chi phí khác



Chương trình Bioeconomy

18

Nộp đơn đề xuất nhiệm vụ:

Cá nhân, tổ chức phía Việt Nam nộp đơn theo thông báo kêu gọi của Bộ KH&CN (trên website www.most.gov.vn).

Hồ sơ gồm:

- Các tài liệu như đối với nhiệm vụ NĐT.
- Đề xuất chung bằng tiếng Anh có đủ chữ ký của tất cả các đơn vị tham gia (cả phía Việt Nam và phía Đức).

Phía Đức nộp hồ sơ theo quy định của Bộ BMBF.



Chương trình Bioeconomy

19

Đánh giá:

Các đề xuất dự án nghiên cứu chung nhận được sẽ được đánh giá song song tại Việt Nam (theo quy trình của nhiệm vụ NĐT) và Đức, có thể sẽ gồm cả chuyên gia độc lập.

Việc đánh giá sẽ dựa theo các tiêu chí sau:

- Yêu cầu đối với nhiệm vụ NĐT.
- Phù hợp với chính sách tài trợ quốc gia
- Giá trị gia tăng của hợp tác quốc tế (tăng cường tri thức, đào tạo các nhà khoa học trẻ, khả năng tiếp cận với hạ tầng nghiên cứu, ...)
- Sự hợp lý của hướng tiếp cận nghiên cứu, chất lượng và tính độc đáo của chiến lược nghiên cứu
- Cơ hội thành công và khả năng thương mại hóa kết quả nghiên cứu
- Năng lực chuyên môn của chủ nhiệm dự án và các thành viên tham gia (Việt Nam và Đức); sự thích hợp với hoạt động chuyên môn từ trước tới nay.
- Sự thích hợp của phạm vi và cấu trúc đề tài/dự án, chất lượng và tính chặt chẽ của kế hoạch thời gian, công việc và kinh phí của đề tài/dự án cũng như sự phân chia công việc giữa các đối tác.



Chương trình Bioeconomy

20

Đã cùng phía Đức kêu gọi 2 lần

- Lần 1: - Năm 2015: Phía Việt Nam nhận được 32 đề xuất. Sau khi đánh giá độc lập tại mỗi bên, hai bên đã thống nhất tài trợ cho **05** dự án (trong đó 01 dự án phía Đức tài trợ từ 2014, 04 dự án tài trợ từ 2015).
- Lần 2: - Năm 2016: Hai bên nhận được 26 đề xuất. Sau khi kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ, 6 đề xuất đã bị loại. Còn lại 20 đề xuất đang tiếp tục được xem xét. Trong tháng 2 phía Đức sẽ gửi short list để phía Việt Nam đánh giá. Dự kiến danh mục cuối cùng sẽ được 2 bên thống nhất vào cuối tháng 6 để cùng cấp kinh phí thực hiện trong năm 2017.



Chương trình Y tế, PT bền vững

21

Chương trình Y tế, PT đô thị bền vững



Chương trình Y tế, PT bền vững

22

Triển khai theo Biên bản ghi nhớ về thông báo cùng kêu gọi hợp tác trong lĩnh vực y tế và phát triển đô thị bền vững ký giữa Bộ KH&CN và Bộ BMBF ngày 4/12/2015.

Lĩnh vực tài trợ:

1. Y tế
2. Phát triển đô thị bền vững



Chương trình Y tế, PT bền vững

23

Kinh phí thực hiện nhiệm vụ:

Bộ KH&CN và BMBF sẽ độc lập đánh giá các đề xuất đề tài/dự án và thống nhất kết quả với nhau. Các đề xuất có kết quả đánh giá tốt được hai Bộ cùng cấp kinh phí thực hiện tùy theo khả năng và cơ chế tài chính của mỗi nước.

- Kinh phí có thể được xem xét cấp cho các khoản sau:
 - Trao đổi khoa học nhằm mục đích nghiên cứu;
 - Tổ chức các cuộc hội nghị, hội thảo quốc tế
 - Trao đổi thông tin về hoạt động nghiên cứu
 - Chi phí đoàn ra, đoàn vào
 - Chi phí khác



Chương trình Y tế, PT bền vững

24

Tiêu chí đánh giá:

- - Phù hợp với chính sách tài trợ của MOST và BMBF
- - Phù hợp với các yêu cầu và mục tiêu của nhiệm vụ Nghị định thư (điều 4, thông tư 12/2014/TT-BKH-CN)
- - Tính cấp thiết của đề xuất nhiệm vụ hợp tác
- - Cách tiếp cận, phương pháp nghiên cứu và tính độc đáo của nhiệm vụ
- - Giá trị gia tăng của hợp tác quốc tế
- - Năng lực chuyên môn và kinh nghiệm hợp tác quốc tế của chủ nhiệm nhiệm vụ và đối tác
- - Tính khả thi của đề tài và khả năng ứng dụng kết quả nghiên cứu



Chương trình Y tế, PT bền vững

25

Tháng 8/2016 hai bên đã cùng thông báo kêu gọi đề xuất hợp tác.

Đến nay, cả hai phía đã nhận được 33 đề xuất nhiệm vụ.

16 lĩnh vực y tế

17 lĩnh vực phát triển đô thị bền vững

Phía Đức thông báo đã xét duyệt sơ bộ, 20 nhiệm vụ sơ bộ đạt yêu cầu.

Cùng với phía Việt Nam tiếp tục xem xét.

Có thể hỗ trợ 4 nhiệm vụ cho mỗi lĩnh vực.

Xin trân trọng cảm ơn